

# Chứng khoán Việt Nam

## Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

### Xu hướng thị trường:

#### Nhóm VIN đi ngược thị trường

Thị trường phản ứng khá tích cực trước kết quả đàm phán thuế quan cơ bản giữa Mỹ và Trung Quốc trong phiên giao dịch ngày Thứ Năm. VN-Index mở cửa với GAP tăng và duy trì cao hơn mức tham chiếu trong toàn bộ thời gian giao dịch. Thanh khoản tăng trở lại và tiệm cận mức bình quân 20 phiên. Đồng thời, khối nhà đầu tư nước ngoài cũng ghi nhận phiên mua ròng tích cực. Ngược với diễn biến chung, bộ ba gây ảnh hưởng tiêu cực nhất lên điểm số thị trường hôm nay thuộc về nhóm Vingroup – VIC, VHM và VRE.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 7.79 điểm (+0.59%), đạt 1322.99 điểm; HNX-Index tăng 1.5 điểm (+0.66%), đạt 227.73 điểm. Thanh khoản toàn thị trường tăng lên 21.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 982 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 448 tỷ đồng, tập trung nhiều nhất ở HPG, DGW và MWG.

TCB (+2.82%), HPG (+2.68%), STB (+5.02%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất giúp thị trường tăng điểm. Ở chiều ngược lại, VIC (-3.77%), VHM (-2.91%), VRE (-3.45%) là ba mã gây cản trở nhiều nhất cho đà tăng của thị trường.

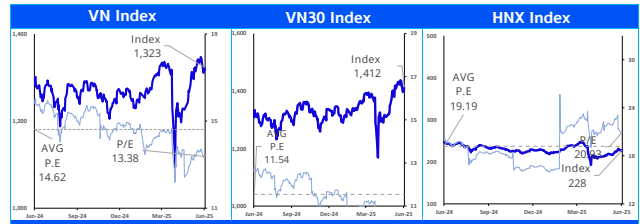
Vận tải, Nguyên vật liệu, Thực phẩm và đồ uống là các nhóm ngành ảnh hưởng tích cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là ACV, HPG, VNM.

**Góc nhìn kỹ thuật:** Thị trường ghi nhận phiên phục hồi trở về EMA20, trạng thái vận động duy trì trong biên sideway 1,290 – 1,340. Thanh khoản hồi phục về mức trung bình cho thấy phiên giao dịch có sự trở lại của dòng tiền, đây được xem là tín hiệu tích cực của thị trường. Xu hướng chính của thị trường vẫn là sideway và chưa xuất hiện yếu tố làm thay đổi xu hướng.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường giữ vững được EMA50 trước áp lực chốt lời ngắn hạn của thị trường, cùng với thông tin tích cực từ đàm phán thuế từ phía Việt Nam. Đây sẽ mở ra tín hiệu tích cực giúp nhà đầu tư tự tin giải ngân trong thời gian tới.

Ở trường hợp cơ sở: Việt Nam không có tiến triển mới về thỏa thuận thuế, xu hướng chính vẫn sẽ giao dịch sideway chờ đợi tín hiệu rõ ràng hơn từ thị trường.

**Chiến lược:** Nhà đầu tư tạm ngừng mua mới với những cổ phiếu đã tăng cao, vì dòng tiền có thể chốt lời và chuyển qua nhóm cổ phiếu đang giao dịch dưới MA200/MA50. Cho vị thế mua mới có thể ưu tiên nhóm bất động sản, ngân hàng đang nằm ở vùng thấp và có nền tích lũy, tuy nhiên tỉ trọng giải ngân cũng nên giữ ở mức thấp.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,323	0.6	3.1	1.8	13.4	1.6	5,653,807
VN30 Index	1,412	0.5	2.9	6.0	10.6	1.6	3,867,566
VN Midcap	1,935	1.3	5.7	-3.8	15.5	1.4	982,555
VN Smallcap	1,449	0.5	4.1	-8.5	21.0	1.0	262,280
HNX Index	228	0.7	5.4	-8.3	20.9	1.2	308,927
UpCom	98	0.1	4.9	-1.0	13.4	1.8	763,066

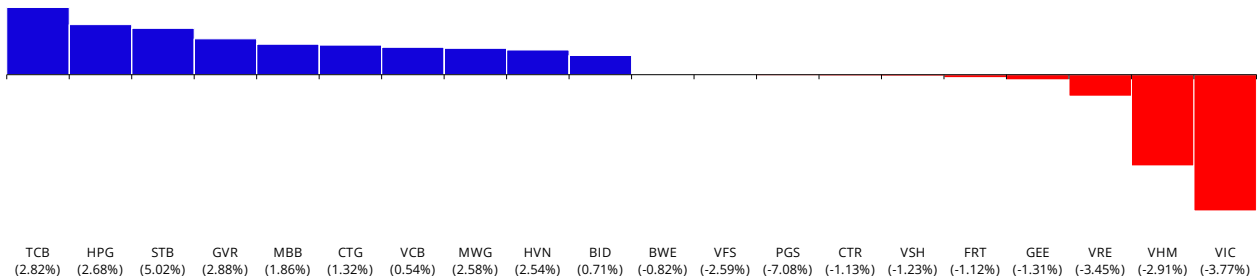
### Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.9	1.4	3.0	1.0	27.7	3.5	133,900
Bảo hiểm	0.7	1.4	-2.7	5.0	15.0	1.5	49,778
Bất động sản	-1.9	8.1	46.4	37.0	20.4	1.6	1,001,632
CNTT	-0.7	-1.8	-22.0	-10.7	22.0	4.6	189,149
Dầu khí	1.0	-0.1	-9.7	-22.3	19.2	2.1	55,545
Dịch vụ tài chính	1.1	2.4	0.5	-10.9	18.3	1.4	194,043
Tiền ích	0.4	0.0	-3.9	-14.3	18.5	1.8	278,241
Du lịch và Giải trí	2.0	8.5	12.9	9.8	14.8	11.1	146,795
Hàng & DV CN	0.4	7.1	12.1	4.4	14.7	1.7	163,377
Hàng CN & Gia dụng	2.0	-0.3	-16.5	-17.9	12.2	1.5	51,667
Hóa chất	1.9	0.7	-8.2	-17.7	19.5	1.8	212,539
Ngân hàng	1.3	0.4	1.4	4.9	8.9	1.5	2,150,561
Ô tô và phụ tùng	0.3	13.2	17.1	-1.6	21.6	1.4	17,101
Tài nguyên Cơ bản	2.5	3.6	-3.1	-13.0	15.9	1.3	214,932
Thực phẩm & Đồ uống	1.1	0.5	-4.7	-11.2	19.1	2.4	413,842
Truyền thông	5.0	5.0	-1.8	66.0	18.8	1.5	2,889
Xây dựng và Vật liệu	0.5	0.9	5.8	-0.3	17.6	1.4	134,972
Y tế	0.6	-0.4	-3.4	3.3	18.1	2.1	39,099

### Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	98	-0.5	-0.6	-3.6	-5.3	-9.6	-6.3
USD/JPY	144	-0.6	0.1	-3.2	-3.0	-8.6	-8.3
USD/CNY	7	-0.2	0.0	-0.4	-0.8	-1.7	-0.9
KRW/USD	1,355	-1.0	-0.1	-4.5	-6.7	-7.9	-1.5
EUR/USD	1	-0.6	-1.0	-4.1	-5.8	-10.4	-6.5
USD/VND	26,029	0.0	-0.2	0.2	2.2	2.1	2.3
Dầu Thô	67	-1.5	5.9	8.4	-0.8	-6.4	-14.5
Xăng	237	9.4	14.9	11.1	10.3	18.4	-1.0
Khí đốt	4	2.5	-2.3	-1.4	-12.0	-1.1	18.0
Than	104	0.8	0.0	5.6	-0.4	-16.6	-20.4
Vàng	3,360	0.1	0.2	3.8	14.5	28.0	44.5
Thép cuộn	3,214	-0.1	0.1	-2.0	-4.7	-7.4	-14.6

### Đóng góp vào VN Index



[Analyst]  
Nhi Nguyen  
☎ (84-28) 6299 - 8000  
✉ nhi.nt@shinhan.com

[Analyst]  
Ngoc Le  
☎ (84-28) 6299 - 8017  
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV  
để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

# Điểm tin thị trường

## Tin tức nổi bật

- VJC – Hàng không:** Vietjet đang đàm phán mua thêm khoảng 100 máy bay thân hẹp Airbus A321neo, có thể công bố tại Triển lãm Hàng không Paris.
- VIC – Bất động sản:** Cổ phiếu VIC giảm nhẹ về 90,200 đồng/cp sau khi ông Phạm Nhật Vượng chuyển hơn 48 triệu cổ phiếu để góp vốn vào VinSpeed.
- POW – Năng lượng:** Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (POW) đang hồi phục mạnh mẽ trong năm 2025 nhờ thị trường, nguồn cung và chính sách thuận lợi, đặc biệt là sự khởi sắc trở lại của mảng điện khí.
- VCB – Ngân hàng:** Lần đầu tiên Vietcombank lọt danh sách top 30 thương hiệu giá trị nhất Đông Nam Á và được định giá hơn 2.1 tỷ USD.
- HHV – Đầu tư công:** Hạ tầng Giao thông Đèo Cả dự kiến sẽ phát hành gần 23.7 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông với tỷ lệ thực hiện quyền 20:1.
- HAH – Vận tải biển:** Khối ngoại bán ròng hơn 500 tỷ đồng tại cổ phiếu HAH, trong bối cảnh mã này đã tăng 63% sau một năm và ngành vận tải biển đang bước vào chu kỳ điều chỉnh.
- KDH – Bất động sản:** Dragon Capital vừa bán ra thành công 1.1 triệu cổ phiếu KDH, qua đó giảm tỷ lệ sở hữu vốn tại Nhà Khang Điền xuống còn 8.9765%.
- VOS – Vận tải biển:** Vosco mạnh tay đầu tư gần 2,000 tỷ đồng mua hai tàu dầu MR đóng năm 2021 tại Trung Quốc nhằm nâng cao năng lực đội tàu và hoàn thành một nửa kế hoạch mở rộng.
- ACB – Ngân hàng:** ACB vừa phát hành thành công lô trái phiếu ACB12507 với giá trị phát hành 5,000 tỷ đồng, kỳ hạn 2 năm.

## Cổ phiếu nổi bật trong ngày

### CTCP Tập đoàn Hoa Sen – HSG

**HSG – Thép:** Tập đoàn Hoa Sen lãi 567 tỷ đồng sau 8 tháng NĐTC 2024–2025, vượt 13% kế hoạch năm và khẳng định chính sách thuế mới của Mỹ không ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh.



# Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/11/2025	6/12/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Truyền thông	146.1	14	129	52		
2	Tài nguyên Cơ bản	57.1	639	1,890	1,203		
3	Ngân hàng	44.8	2,576	5,841	4,034		
4	Bán lẻ	30.7	580	1,034	791		
5	Ô tô và phụ tùng	25.8	101	197	157		
6	Hàng cá nhân & Gia dụng	18.1	94	171	145		
7	Thực phẩm và đồ uống	10.4	898	1,382	1,251		
8	Du lịch và Giải trí	3.4	190	195	189		
9	Y tế	3.2	36	39	38		
10	Dầu khí	1.4	317	519	512		
11	Hóa chất	-3.0	713	668	689		
12	Công nghệ Thông tin	-5.6	777	535	567		
13	Bất động sản	-13.4	2,429	2,780	3,208		
14	Dịch vụ tài chính	-13.8	1,446	1,863	2,161		
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-17.3	1,330	995	1,203		
16	Xây dựng và Vật liệu	-23.0	949	848	1,101		
17	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	-28.6	173	144	202		

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SHB	SHB	Ngân hàng	13,300	0.0	-2.9	49.5	61	1,544.9	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	30,950	2.8	-0.5	25.6	182	756.2	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	30,600	-0.3	4.1	10.3	97	357.4	
NVL	Novaland	Bất động sản	14,250	2.5	-0.3	39.0	67	257.9	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	40,300	2.5	4.3	40.7	144	119.3	
HDB	HDBank	Ngân hàng	21,750	1.6	0.5	-14.7	1	187.6	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	41,650	0.0	1.0	47.1	3	31.2	
ACB	ACB	Ngân hàng	21,050	0.5	0.2	-2.4	(13)	137.9	
VIC	VinGroup	Bất động sản	86,800	-3.8	-11.4	114.1	(7)	366.5	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	25,200	-3.4	-6.7	46.9	(32)	122.9	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	17,400	0.3	-4.7	-15.9	(38)	93.9	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	18,000	1.1	0.0	-5.0	(49)	62.9	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	31,650	0.6	-0.5	8.7	(59)	45.6	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	25,650	0.6	-1.7	-9.8	(34)	169.0	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	70,000	-2.9	-8.9	75.0	(46)	349.0	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGĐ	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	41,650.0	0.0	1.0	44.9	4.3	50.90	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	40,300.0	2.5	4.3	40.7	4.9	29.95	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,900.0	-0.7	-0.7	52.9	8.4	10.20	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	10,750.0	0.0	-4.4	-14.0	1.0	12.90	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	6,880.0	0.4	-3.4	16.0	-0.9	6.16	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	17,400.0	0.3	-4.7	-15.9	-1.9	20.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	18,000.0	1.1	0.0	-8.6	-2.1	19.95	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	31,650.0	0.6	-0.5	1.3	-2.8	34.15	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	54,100.0	0.6	-0.2	-6.1	-3.3	55.80	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	50,900.0	0.8	-2.1	8.3	-4.4	48.00	

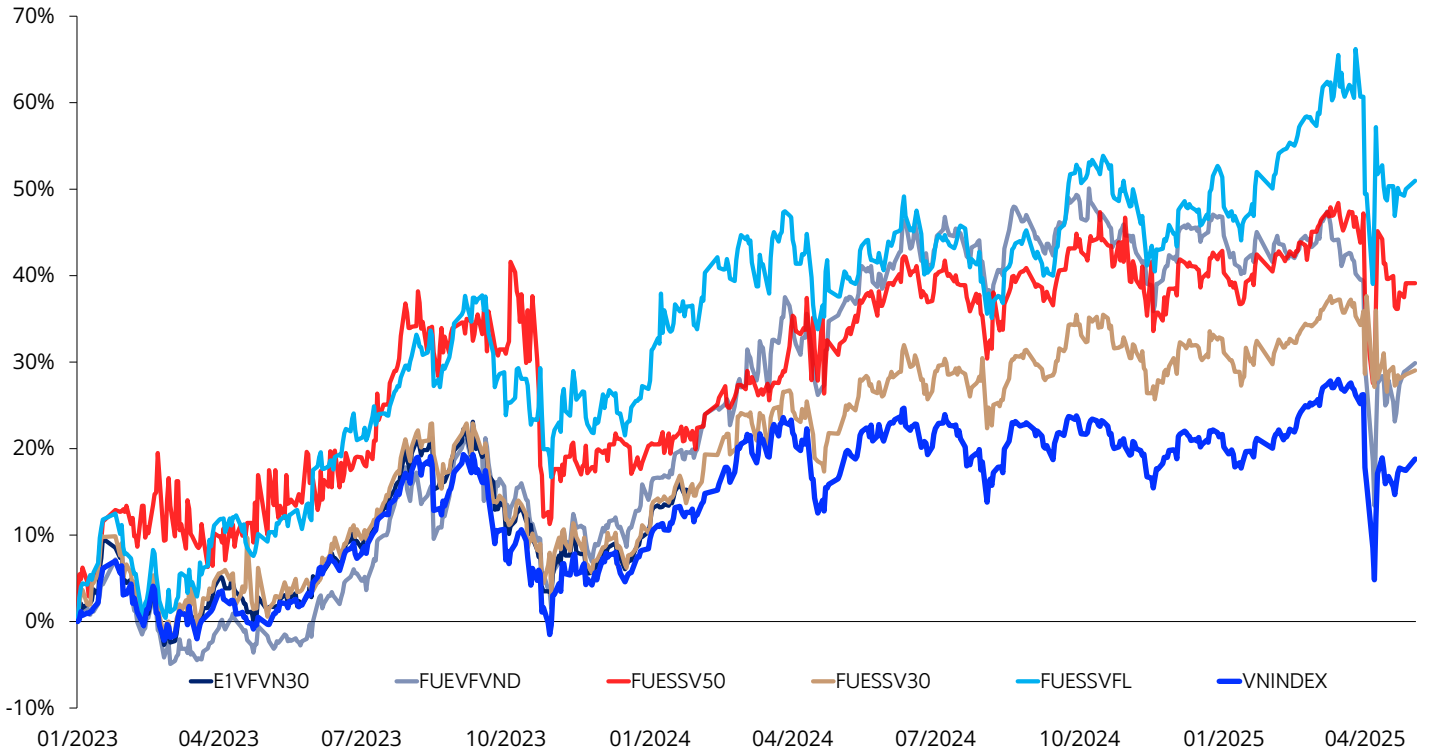
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(104.76)	SHB	HPG	221.68	6/12/2025	2,482.8	2,034.1	448.7
(58.38)	CTG	DGW	113.99	6/11/2025	1,870.1	2,029.7	-159.6
(49.71)	VCB	MWG	90.93	6/10/2025	2,478.4	2,168.7	309.6
(49.62)	GEX	VCI	73.13	6/9/2025	1,623.9	1,970.1	-346.2
(46.32)	HAH	NVL	71.94	6/6/2025	1,613.4	3,872.7	-2,259.3
(44.27)	DBC	MSN	55.67	6/5/2025	1,458.4	1,934.2	-475.8
(41.29)	VHM	STB	53.15	6/4/2025	2,330.3	2,343.8	-13.4
(40.40)	VRE	VIX	52.41	6/3/2025	2,864.7	2,011.5	853.3
(35.27)	HCM	VPB	45.07	6/2/2025	1,970.8	2,182.0	-211.2
(26.64)	BAF	VNM	43.51	5/30/2025	2,204.1	3,290.1	-1,085.9
				5/29/2025	2,684.6	2,944.6	-260.0
				5/28/2025	2,105.7	2,305.8	-200.1
				5/27/2025	2,271.6	3,396.6	-1,125.0
				5/26/2025	2,256.6	2,291.6	-35.0
				5/23/2025	1,869.7	2,004.2	-134.5
				5/22/2025	2,756.9	2,644.1	112.8

# Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	24,900	0.9%	4.4%	6.0%	48,500	1.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	20,780	1.4%	4.5%	3.4%	4,500	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	23,670	2.0%	4.7%	7.1%	21,000	0.5	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	32,000	1.1%	3.7%	-4.5%	398,600	12.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	18,320	0.4%	4.7%	2.2%	71,900	1.3	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	17,220	0.2%	4.4%	3.1%	3,700	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	17,050	1.1%	3.3%	4.7%	1,800	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,920	-5.8%	-1.1%	4.9%	1,300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	9,500	0.0%	4.2%	5.9%	100	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,950	1.1%	6.9%	-0.4%	11,800	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	13,800	1.1%	3.9%	5.3%	300	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,620	1.6%	4.8%	-3.8%	1,800	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,350	-5.3%	-0.6%	-4.0%	4,700	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,830	n.a	1.6%	-5.9%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,700	0.0%	6.6%	1.0%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	221.8	(142,323)	(609,451)	7.7	16.5	1.0	1.90	1.8	12.0	66.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.7	(4,150)	(9,642)	3.7	24.0	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	15.1	(56,237)	(90,835)	10.4	21.4	1.0	2.89	1.3	8.1	82.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	424.3	321,195	(443,127)	-3.7	19.6	1.0	2.02	1.8	11.6	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	1.8	15.9	0.9	2.01	1.6	11.2	46.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.1	(1,748)	(18,758)	4.4	20.1	0.8	2.00	1.8	11.8	67.6
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	31.9	3,371	11,220	7.2	17.9	1.0	1.66	1.9	13.1	74.1
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	-3.0	53.2	0.9	1.73	1.5	9.9	48.4
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	75.1	(6,630)	46,173	8.0	20.7	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	12.9	(3,511)	(15,269)	-4.2	21.0	0.9	1.50	1.4	14.8	40.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.2	-	(38,020)	10.0	23.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	11.9	10,754	(15,601)	-3.0	22.1	1.0	2.05	1.7	11.5	83.8
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-7.0	27.8	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.5	n.a	n.a	-3.2	26.0	1.0	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

## SEOUL

Shinhan Securities Corp.  
Shinhan Investment Tower  
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.  
1325 Avenue of the Americas Suite 702,  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem  
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,  
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599



### Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

### Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.